

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực quý I, năm 2026 (Số liệu tính từ 15/12/2025 đến 14/3/2026)

Thực hiện Công văn số 310/TTr-NV1 ngày 09/3/2026 của Thanh tra tỉnh Bắc Ninh về việc đề nghị báo cáo công tác PCTN Quý I, năm 2026. Chủ tịch UBND phường báo cáo kết quả như sau:

I. SỰ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA CẤP ỦY VÀ KẾT QUẢ CÔNG TÁC NỘI CHÍNH, PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

1.1. Công tác phổ biến, quán triệt, triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (PCTNLPTC)

UBND phường tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện tốt Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 07/01/2019 của Chính phủ; Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/8/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới; Quy định số 178-QĐ/TW, ngày 27/6/2024 của Ban Chấp hành Trung ương về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; Kết luận số 536-KL/TU ngày 06/12/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và định hướng sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/2/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025; Kết luận 127-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư ngày 28/2/2025 về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 13/12/2023 về thực hiện Chiến lược quốc gia đến năm 2030 và Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 18/12/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh về triển khai thực hiện công tác PCTN, TC năm 2026.

1.2. Việc ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực ở đơn vị

Trên cơ sở Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành, UBND phường hằng năm đã xây dựng chương trình, kế hoạch phòng, chống tham nhũng, cụ thể, chi tiết, chỉ đạo đến các cơ quan, đơn vị thực hiện. UBND, Chủ tịch UBND phường đã ban hành các văn bản có liên quan để chỉ đạo tổ chức

thực hiện công tác PCTNLPTC trên địa bàn. Đồng thời, chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thường xuyên triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về PCTN, TC; văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và Đảng ủy về PCTNLPTC.

1.3. Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc của lãnh đạo đối với công tác nội chính PCTNLPTC

Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện các quy định về PCTNLPTC được UBND phường quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chức năng thường xuyên nâng cao hiệu quả trong việc phát hiện và xử lý TNLPTC. Chủ tịch UBND phường giao Văn phòng HĐND và UBND phường chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan định kỳ tổng hợp báo cáo Đảng ủy, UBND phường theo quy định.

1.4. Việc lãnh đạo, chỉ đạo xử lý các vụ việc phức tạp trên địa bàn phường: không phát sinh.

2. Kết quả công tác nội chính

2.1. Kết quả thực hiện các chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về bảo đảm an ninh, trật tự

Tổ chức thực hiện các chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về bảo đảm an ninh, trật tự: quán triệt, tuyên truyền thực hiện tốt các chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về bảo đảm an ninh, trật tự. Do đó trong quý 01/2026 tình hình an ninh trật tự được giữ vững ổn định, không để xảy ra các tình huống phức tạp về an ninh, trật tự.

Ban hành văn chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, công an phường xây dựng phương án bảo đảm tốt công tác an ninh trật tự trước, trong và sau thời gian diễn ra các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước, tỉnh và của địa phương.

2.2. Kết quả công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, đơn vị

Chủ tịch UBND phường tiếp công dân định kỳ vào ngày thứ 5 hằng tuần; trong quý I/2026, Chủ tịch UBND phường đã tiếp dân định kỳ 13 buổi, đã tiếp 09 lượt công dân đến phản ánh 09 vụ việc, trong đó (KN: 0, TC: 0; PAKN: 09), các vụ việc tập trung vào vào lĩnh vực đất đai; 100% các vụ việc được xử lý, giải quyết theo quy định. Trong quý I/2026, Chủ tịch UBND phường tiếp nhận, giải quyết 47 đơn thuộc thẩm quyền (KN: 05; TC: 01; PAKN: 41), kết quả đã giải quyết 40/47 đơn (KN: 05; TC: 01; PAKN: 41) đạt tỷ lệ 85,1%.

3. Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

3.1. Kết quả xây dựng, ban hành thể chế về PCTNLPTC; rà soát khắc phục hoặc kiến nghị khắc phục những sơ sẩy, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực để PCTNLPTC

Các cơ quan, đơn vị thường xuyên phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm thực hiện dân chủ cho từng cán bộ, công chức, viên chức, đồng thời xây dựng và thực hiện nghiêm các nội quy, quy chế theo quy định như: Quy chế

chi tiêu nội bộ; quy chế công khai sử dụng tài sản công; quy chế tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức; quy chế đề bạt, bổ nhiệm, nâng lương, đánh giá, xếp loại công chức, viên chức; khen thưởng, kỷ luật... đảm bảo các hoạt động công khai, minh bạch, dân chủ. Kết quả: đã ban hành các kế hoạch: Kế hoạch công tác PCTNLPTC năm 2026; Kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL về PCTNLPTC năm 2026; Kế hoạch kiểm tra và theo dõi thi hành văn bản QPPL về PCTNLPTC năm 2026; Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTNLPTC năm 2026; Kế hoạch kiểm tra thực hiện công khai, minh bạch của các cơ quan, đơn vị năm 2026; Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ và quy chế chi tiêu nội bộ năm 2026; Kế hoạch tổ chức rà soát xung đột lợi ích năm 2026; Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức năm 2026; Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 22/4/2019;

3.2. Kết quả thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

- *Việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động:* Các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch các văn bản theo quy định phải công khai. Hình thức công khai như: Thông báo bằng văn bản, tại cuộc họp, niêm yết tại trụ sở, trên các phương tiện thông tin đại chúng, cung cấp thông tin khi có yêu cầu ...; ngoài ra, công khai số điện thoại của lãnh đạo UBND phường, số điện thoại đường dây nóng, hòm thư góp ý tại trụ sở làm việc.

- *Việc thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn:* Phường đã tổ chức và thực hiện tốt việc giao chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo quy định. 100% các cơ quan chuyên môn thuộc UBND phường đều xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ và thực hiện việc công khai các chế độ, định mức tiêu chuẩn.

- *Thực hiện văn hoá công sở và quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức:* 100% số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã xây dựng thực hiện tốt quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức; đã xây dựng kế hoạch kiểm tra thường xuyên, đột xuất tại các cơ quan, đơn vị. Qua công tác kiểm tra thấy các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức đã chấp hành nghiêm các quy định, không có hiện tượng vi phạm nội quy, quy chế trong thi hành nhiệm vụ, công vụ.

- *Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức:* Theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 của Luật Phòng, chống tham nhũng: “Thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác là từ đủ 02 năm đến 05 năm theo đặc thù của từng ngành, lĩnh vực.” Do đó, trong Quý I năm 2026, phường Đa Mai chưa có trường hợp thuộc diện phải thực hiện chuyển đổi vị trí công tác.

Tuy nhiên, để chủ động trong công tác phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, Chủ tịch UBND phường đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 28/01/2026 về chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức tại các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn phường Đa Mai năm 2026. Kế hoạch được phổ biến đến toàn thể công chức cơ quan nhằm quán triệt các quy định liên quan, đồng thời giúp các bộ phận chủ động sắp xếp, tổ chức công việc

khoa học, hiệu quả, sẵn sàng thực hiện chuyển đổi vị trí công tác khi đến thời hạn theo quy định.

- Thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh quyết toán không dùng tiền mặt:

+ Duy trì tốt hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công phường để tạo điều kiện thuận lợi cho công dân đến liên hệ công tác tiết kiệm được thời gian, chi phí.

+ Niêm yết công khai bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết để tổ chức, cá nhân biết thực hiện đồng thời giám sát việc thực hiện. Thông báo công khai, rộng rãi địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính, thủ tục hành chính.

+ Duy trì và thực hiện nghiêm túc chế độ Hệ thống thư điện tử với tất cả các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường.

+ 100 các văn bản của UBND phường đều được ký số và gửi trên hệ thống Quản lý văn bản và điều hành của tỉnh (trừ các văn bản mật).

+ 100% các cơ quan, đơn vị trực thuộc Đảng ủy, UBND phường đã thực hiện việc trả lương cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động qua tài khoản và thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt thông qua tài khoản ngân hàng đối với các cơ quan, đơn vị.

3.3. Kết quả công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra về PCTNLPTC và giải quyết khiếu nại, tố cáo về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Không phát sinh.

3.4. Kết quả phát hiện, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Không phát sinh.

3.5. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; phát huy vai trò, trách nhiệm của các đoàn thể PCTNLPTC

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên đã quan tâm tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTNLPTC cho hội viên; tham gia giám sát việc thực hiện của các đơn vị trong phường cũng như xử lý tham nhũng; kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền giải quyết các khiếu nại, tố cáo của người dân; vận động người dân tham gia phát hiện, tố cáo các hành vi tham nhũng. Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, vận động nhân dân giám sát cán bộ, đảng viên ở khu dân cư, thực hiện giám sát cộng đồng trong xây dựng các công trình dự án tại địa phương. Vai trò trách nhiệm của xã hội trong công tác PCTNLPTC ngày càng được nâng lên, đặc biệt là thúc đẩy được phong trào toàn dân tích cực tham gia đấu tranh phòng ngừa tham nhũng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Đảng ủy, UBND phường đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành để tăng cường sự lãnh đạo của Đảng; nâng cao trách nhiệm, hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác PCTNLPTC gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của

địa phương. Các cơ quan, đơn vị đã cơ bản thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định về PCTNTC; gắn với các nội dung lãnh đạo của Đảng trong tổ chức thực hiện thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khoá X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTNLPTC; Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI) về “một số vấn đề cấp bách trong xây dựng Đảng hiện nay”; Nghị quyết Trung ương 5 (khoá XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTNLPTC, Qua đó, tạo sự chuyển biến trong nhận thức, hành động của cán bộ, công chức, đảng viên và nhân dân.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong công tác nội chính, PCINLPTC; nhất là những khó khăn, vướng mắc trong chỉ đạo giải quyết các vụ việc vụ án nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm

Công tác tuyên truyền, tập huấn, phổ biến, quán triệt các quy định pháp luật về PCTNLPTC ở một số cơ quan, đơn vị còn mang tính phong trào, chưa thường xuyên liên tục, chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ.

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

Một số cán bộ, công chức và người dân nhận thức chưa đầy đủ, sâu sắc về tính nghiêm trọng, sự nguy hại của tệ tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ PCTNLPTC; chưa phát huy được hết sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của nhân dân trong công tác đấu tranh PCTNLPTC.

Do tác động của nền kinh tế thị trường; việc triển khai các quy định của Đảng và Nhà nước về PCTN ở một số đơn vị chưa sâu rộng.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Nhiệm vụ trọng tâm công tác nội chính

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, triển khai nghiêm túc các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Đưa nội dung phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực vào chương trình, kế hoạch công tác của cấp ủy, chính quyền hàng năm; Gắn PCTNLPTC với xây dựng, chỉnh đốn Đảng và thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị của người dân; tập trung chỉ đạo, xử lý dứt điểm các vụ việc mới phát sinh, không để tồn đọng, kéo dài. Đề ra giải pháp phù hợp, thuận lợi, an toàn để khuyến khích nhân dân phát hiện, phản ánh, tố giác các hành vi tham nhũng, lãng phí.

2. Nhiệm vụ trọng tâm công tác PCTNLPTC

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về công tác PCTNLPTC đến tất cả các tầng lớp cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn phường.

Các cơ quan, đơn vị, chủ động đề ra các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, lãng phí thiết thực, hiệu quả. Chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý các

vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực và các hành vi bao che, cản trở việc chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; chủ động yêu cầu các cơ quan chức năng báo cáo các vụ việc, vụ án nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm để kịp thời chỉ đạo xử lý theo quy định của pháp luật.

Thường xuyên rà soát, bổ sung các văn bản theo thẩm quyền nhằm khắc phục sơ hở trong cơ chế, chính sách làm cơ sở cho công tác phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng.

Siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính; phát huy dân chủ trong từng cơ quan, đơn vị; thực hiện công khai, minh bạch trong các hoạt động; xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, nhũng nhiễu, tiêu cực và trách nhiệm người đứng đầu để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị do mình phụ trách, quản lý.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, chính quyền và cơ quan dân cử; thường xuyên thực hiện công tác tự kiểm tra, giám sát nội bộ từng cơ quan, đơn vị. Phát huy tốt hơn vai trò của các cơ quan báo chí trong việc phát hiện, tố giác các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực quý 01 năm 2026. Chủ tịch UBND phường Đa Mai trân trọng báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- LĐ, CVVP HĐND và UBND phường;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Đỗ Văn Quý

Phụ lục số 02.2
THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ CÔNG TÁC NỘI CHÍNH, PHÒNG, CHỐNG,
THAM NHỮNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC QUÝ I NĂM 2026

TT	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	KẾT QUẢ QUÝ I (từ 15/12/2025 - 14/3/2026)
I	Công tác chỉ đạo		
1	Số hội nghị, lớp tập huấn/người được phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác nội chính, PCTNLPTC	Hội nghị, lớp/người	0
2	Số văn bản đã ban hành để lãnh đạo, chỉ đạo công tác nội chính, PCTNLPTC	Văn bản	9
II	Công tác nội chính		
1	Số cuộc/số lượt công dân được tiếp. Trong đó:	Cuộc/lượt người	13/9
-	Số cuộc/số lượt công dân được người đứng đầu cấp ủy tiếp	Cuộc/lượt người	
-	Số cuộc/số lượt công dân được người đứng đầu chính quyền tiếp định kỳ, đột xuất	Cuộc/lượt người	13/9
-	Số cuộc/số lượt công dân được cán bộ tiếp công dân tiếp thường xuyên	Cuộc/lượt người	0
2	Kết quả tiếp nhận, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản án		
2.1	Tổng số đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đã tiếp nhận. Trong đó:	Đơn	47
-	Số đơn khiếu nại	Đơn	5
-	Số đơn tố cáo	Đơn	1
-	Số đơn kiến nghị, phản ánh	Đơn	41
-	Số đơn phản ánh, tố cáo, báo cáo về tham nhũng, tiêu cực (<i>Ghi chú: vụ việc đã có văn bản chuyển cơ quan công an để giải quyết theo thẩm quyền</i>)	Đơn	0
2.2	Số đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị. Trong đó:	Đơn	47
-	Số đơn khiếu nại	Đơn	5
-	Số đơn tố cáo	Đơn	1
-	Số đơn kiến nghị, phản ánh	Đơn	41
-	Số đơn phản ánh, tố cáo, báo cáo về tham nhũng, tiêu cực	Đơn	0
2.3	Số đơn thuộc thẩm quyền đã giải quyết. Trong đó:	Đơn	40
-	Số đơn khiếu nại	Đơn	2
-	Số đơn tố cáo	Đơn	1
-	Số đơn kiến nghị, phản ánh	Đơn	37
-	Số đơn phản ánh, tố cáo, báo cáo về tham nhũng, tiêu cực	Đơn	0
2.4	Số vụ khiếu kiện đông người đã được giải quyết	Vụ	0
III	Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực		

1	Thực hiện các giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực		
1.1	Số cuộc kiểm tra/số cơ quan, đơn vị được kiểm tra về công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động	Cuộc/đơn vị	0
	Số đơn vị phát hiện có vi phạm về công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động	Đơn vị	0
1.2	Số cuộc kiểm tra/số đơn vị được kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc/đơn vị	0
	Số đơn vị vi phạm quy định của pháp luật về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Đơn vị	0
	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, ban hành mới	Văn bản	0
1.3	Số cuộc kiểm tra/số đơn vị được kiểm tra về thực hiện quy tắc ứng xử	Cuộc/đơn vị	0
	Số người vi phạm quy tắc ứng xử	Người	0
1.4	Số đơn vị/số người vi phạm quy định về tặng quà và nhận quà tặng	Đơn vị/người	0
1.5	Số người bị đình chỉ, tạm đình chỉ thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao, chuyển sang vị trí công tác khác do có xung đột lợi ích	Người	0
1.6	Số người đã được chuyển đổi vị trí công tác/số người phải chuyển đổi vị trí công tác để phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định của pháp luật	Người	0
1.7	Số người đã kê khai/số người phải kê khai tài sản thu nhập theo quy định của pháp luật	Người	0
	Số bản kê khai tài sản đã được công khai	Bản	47
	Số người được xác minh tài sản, thu nhập	Người	0
	Số người bị kết luận kê khai tài sản, thu nhập không trung thực	Người	0
	Số người bị xử lý do vi phạm quy định của pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
2	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách	Người	0
	Số người bị xử lý hình sự	Người	0
	Số người bị xử lý kỷ luật	Người	0
3	Số cán bộ bị xem xét cho từ chức, miễn nhiệm, bố trí công tác khác do trách nhiệm chính trị, người đứng đầu để xảy ra tham nhũng, tiêu cực thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý, phụ trách hoặc sau khi bị xử lý kỷ luật. Trong đó:	Người	0
	Nêu rõ số cán bộ diện cấp ủy quản lý	Người	0
4	Công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, giải quyết phản ánh, tố cáo, báo cáo về PCTNTC		0

Số vụ việc/tổ chức/cá nhân tham nhũng, tiêu cực được phát hiện qua công tác kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ/tổ chức/cá nhân	0
Số tổ chức đảng/đảng viên bị kỷ luật do tham nhũng, tiêu cực	Tổ chức/đảng viên	0
Số tập thể/cá nhân bị kiến nghị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật qua công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành , hành chính	Tập thể/cá nhân	0
Kiến nghị thu hồi về tiền, đất qua công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành , hành chính	Tỷ đồng/m ²	0

